

Chương bốn

SỐ ĐO THỜI GIAN. TOÁN CHUYỂN ĐỘNG ĐỀU

262. ĐS :

$$3 \text{ năm } 6 \text{ tháng} = 42 \text{ tháng}$$

$$\text{nửa năm} = 6 \text{ tháng}$$

$$\frac{1}{3} \text{ giờ} = 20 \text{ phút}$$

$$1,5 \text{ giờ} = 90 \text{ phút}$$

$$1 \text{ giờ} = 3600 \text{ giây}$$

$$2 \text{ năm rưỡi} = 30 \text{ tháng}$$

$$\text{nửa tháng tư} = 15 \text{ ngày}$$

$$0,75 \text{ phút} = 45 \text{ giây}$$

$$\text{nửa giờ} = 30 \text{ phút}$$

$$0,03 \text{ giờ} = 108 \text{ giây}$$

263. ĐS :

$$15 \text{ phút} = 0,25 \text{ giờ}$$

$$360 \text{ giây} = 0,1 \text{ giờ}$$

$$84 \text{ phút} = 1,4 \text{ giờ}$$

$$426 \text{ giây} = 7,1 \text{ phút}$$

264. HD : Đổi : 5 phút 2 giây = 302 giây ; 0,12 giờ = 432 giây.

Vận động viên A chạy nhanh nhất (vì 302 giây < 305 giây < 432 giây).

265. Trả lời :

– Ô tô được phát minh năm 1886, vào thế kỉ XIX.

– Máy bay được phát minh năm 1893 (1886 + 7 = 1893), vào thế kỉ XIX.

– Đầu máy xe lửa được phát minh năm 1794 (1893 – 99 = 1794), vào thế kỉ XVIII.

266. ĐS :

a) 6 năm 6 tháng + 2 năm 8 tháng = 9 năm 2 tháng ;

b) 4 giờ 15 phút + 5 giờ 35 phút = 9 giờ 50 phút ;

c) 6 giờ 42 phút + 2 giờ 24 phút = 9 giờ 6 phút ;

d) 7 giờ 3 phút + 65 phút = 8 giờ 8 phút ;

e) 5 phút 12 giây + 2 phút 20 giây = 7 phút 32 giây ;

g) 4 giờ 43 phút + 1 giờ 30 phút = 6 giờ 13 phút ;

h) 6 phút + 2 phút 15 giây = 8 phút 15 giây ;

i) 2 giờ 16 phút + 4 phút 30 giây = 2 giờ 20 phút 30 giây.

267. *Bài giải*

Thời gian An giải xong ba bài toán là :

$$45 + 18 = 63 \text{ (phút)}$$

$$63 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 3 \text{ phút}$$

Đáp số : 63 phút hay 1 giờ 3 phút.

268. *HD* : 7 giờ 15 phút + 1 giờ 20 phút = 8 giờ 35 phút.

Xe máy đến B lúc 8 giờ 35 phút.

269. *HD* :

Thời gian người đó đi xe lửa và đi xe đạp là :

$$3 \text{ giờ } 15 \text{ phút} + 45 \text{ phút} = 4 \text{ giờ}$$

Ta có : 6 giờ 30 phút + 4 giờ = 10 giờ 30 phút

Người đó về đến nhà lúc 10 giờ 30 phút.

270. *Bài giải*

Thời gian bác Sùng đi đoạn đường thứ hai là :

$$1 \text{ giờ } 10 \text{ phút} + 20 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 30 \text{ phút}$$

Thời gian bác Sùng đi cả quãng đường AB là :

$$1 \text{ giờ } 10 \text{ phút} + 1 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 40 \text{ phút}$$

Đáp số : 2 giờ 40 phút.

271. *ĐS* :

a) 10 năm 6 tháng – 6 năm 2 tháng = 4 năm 4 tháng ;

b) 10 năm 2 tháng – 6 năm 6 tháng = 3 năm 8 tháng ;

c) 11 giờ 15 phút – 4 giờ 5 phút = 7 giờ 10 phút ;

d) 3 giờ 20 phút – 2 giờ 35 phút = 45 phút ;

e) 4,5 giờ – 2,75 giờ = 1,75 giờ ;

g) 1 phút 15 giây – 55 giây = 20 giây.

272. *HD* : *Đổi* : 1 giờ 16 phút = 60 phút + 16 phút = 76 phút

$$1,25 \text{ giờ} = 60 \text{ phút} \times 1,25 = 75 \text{ phút.}$$

Bác Hoà đi xe đạp nhanh hơn bác An (vì 75 phút < 76 phút).

Thời gian bác Hoà đi nhanh hơn là :

$$76 \text{ phút} - 75 \text{ phút} = 1 \text{ phút.}$$

Hoặc có thể đổi : $1,25 \text{ giờ} = 1\frac{1}{4} \text{ giờ} = 1 \text{ giờ } 15 \text{ phút.}$

Ta có : $1 \text{ giờ } 16 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 1 \text{ phút}$

Vậy bác Hoà đi nhanh hơn bác An và nhanh hơn 1 phút.

273. *Bài giải*

Thời gian ca nô đi từ A đến B là :

$$10 \text{ giờ } 10 \text{ phút} - 8 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 55 \text{ phút}$$

Đáp số : 1 giờ 55 phút.

274. *HD* :

Thời gian đi từ A đến B (kể cả thời gian nghỉ) là :

$$9 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 25 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 50 \text{ phút}$$

Thời gian người đó đi quãng đường AB (không kể thời gian nghỉ) là :

$$1 \text{ giờ } 50 \text{ phút} - 15 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 35 \text{ phút.}$$

275. *HD* :

Thời gian người đó đi xe đạp từ A đến B là :

$$9 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 8 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$$

Thời gian người đó đi xe máy từ B về A là :

$$1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 40 \text{ phút} = 35 \text{ phút.}$$

276. a) $3 \text{ giờ } 15 \text{ phút} + 2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 50 \text{ phút}$

$$= 5 \text{ giờ } 45 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 50 \text{ phút}$$

$$= 3 \text{ giờ } 55 \text{ phút.}$$

b) $14 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - (1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} + 2 \text{ giờ } 40 \text{ phút})$

$$= 14 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 3 \text{ giờ } 55 \text{ phút}$$

$$= 10 \text{ giờ } 35 \text{ phút.}$$

c) $20 \text{ phút} - (7 \text{ phút } 15 \text{ giây} - 4 \text{ phút } 40 \text{ giây})$

$$= 20 \text{ phút} - 2 \text{ phút } 35 \text{ giây}$$

$$= 17 \text{ phút } 25 \text{ giây.}$$

- 277.** a) $2 \text{ giờ } 15 \text{ phút} \times 3 = 6 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$;
 b) $4 \text{ phút } 15 \text{ giây} \times 4 = 17 \text{ phút}$;
 c) $2 \text{ ngày } 6 \text{ giờ} \times 5 = 11 \text{ ngày } 6 \text{ giờ}$;
 d) $4,5 \text{ giờ} \times 2 = 9 \text{ giờ}$;
 e) $1,25 \text{ phút} \times 3 = 3,75 \text{ phút}$;
 g) $0,5 \text{ giây} \times 4 = 2 \text{ giây}$.

278. HD :

Thời gian làm 8 sản phẩm là :

$$3 \text{ giờ } 15 \text{ phút} \times 8 = 24 \text{ giờ } 120 \text{ phút}$$

$$24 \text{ giờ } 120 \text{ phút} = 1 \text{ ngày } 2 \text{ giờ}.$$

279. HD : Đu quay 5 vòng hết thời gian là :

$$1 \text{ phút } 20 \text{ giây} \times 5 = 5 \text{ phút } 100 \text{ giây}$$

$$5 \text{ phút } 100 \text{ giây} = 6 \text{ phút } 40 \text{ giây}.$$

280. HD : Thời gian để vòi nước chảy đầy bể là :

$$15 \text{ phút } 20 \text{ giây} \times 6 = 90 \text{ phút } 120 \text{ giây (hay } 1 \text{ giờ } 32 \text{ phút)}.$$

281. HD : Thời gian học 8 tiết Tiếng Việt là :

$$40 \times 8 = 320 \text{ (phút)}$$

Thời gian học 5 tiết Toán là :

$$40 \times 5 = 200 \text{ (phút)}$$

Trong một tuần An học Tiếng Việt và Toán hết thời gian là :

$$320 + 200 = 520 \text{ (phút)}$$

$$520 \text{ phút} = 8 \text{ giờ } 40 \text{ phút}.$$

Hoặc có thể tính :

Số tiết Tiếng Việt và Toán An học trong một tuần là :

$$8 + 5 = 13 \text{ (tiết)}$$

Thời gian An học Tiếng Việt và Toán trong một tuần là :

$$40 \times 13 = 520 \text{ (phút) (hay } 8 \text{ giờ } 40 \text{ phút)}.$$

282. a) $30 \text{ phút } 24 \text{ giây} : 6 = 5 \text{ phút } 4 \text{ giây} ;$

b) $7 \text{ giờ } 15 \text{ phút} : 5 = 1 \text{ giờ } 27 \text{ phút} ;$

c) $16,8 \text{ giờ} : 3 = 5,6 \text{ giờ} ;$

d) $1 \text{ giờ } 40 \text{ giây} : 5 = 12 \text{ phút } 8 \text{ giây} .$

283. *HD* : Trung bình làm 1 bông hoa hết thời gian là :

$$15 \text{ phút } 45 \text{ giây} : 5 = 3 \text{ phút } 9 \text{ giây} .$$

284. *HD* : Thời gian để làm được 5 sản phẩm là :

$$12 \text{ giờ} - 8 \text{ giờ} = 4 \text{ giờ}$$

Trung bình làm được 1 sản phẩm trong thời gian là :

$$4 \text{ giờ} : 5 = 0,8 \text{ giờ (hay } 48 \text{ phút)} .$$

285. *HD* : Máy thứ nhất làm được 1 dụng cụ trong thời gian là :

$$1 \text{ giờ } 30 \text{ phút} : 10 = 9 \text{ phút}$$

Máy thứ hai làm được 1 dụng cụ trong thời gian là :

$$70 \text{ phút} : 8 = 8,75 \text{ phút}$$

Máy thứ hai làm xong 1 dụng cụ nhanh hơn máy thứ nhất và nhanh hơn là :

$$9 \text{ phút} - 8,75 \text{ phút} = 0,25 \text{ phút} .$$

286. *HD* : Người đó đi quãng đường 1km hết thời gian là :

$$1 \text{ giờ} : 4 = 0,25 \text{ giờ (hay } 15 \text{ phút)} .$$

287. *HD* :

$$\begin{aligned} \text{a) } (2 \text{ giờ } 10 \text{ phút} + 1 \text{ giờ } 35 \text{ phút}) \times 3 &= 3 \text{ giờ } 45 \text{ phút} \times 3 \\ &= 9 \text{ giờ } 135 \text{ phút} = 11 \text{ giờ } 15 \text{ phút} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } (7 \text{ giờ} - 3 \text{ giờ } 30 \text{ phút}) : 2 &= 3 \text{ giờ } 30 \text{ phút} : 2 \\ &= 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{c) } 4 \text{ giờ } 30 \text{ phút} \times 3 - 2 \text{ giờ } 35 \text{ phút} \times 3 &= 12 \text{ giờ } 90 \text{ phút} - 6 \text{ giờ } 105 \text{ phút} \\ &= 12 \text{ giờ } 90 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 45 \text{ phút} \\ &= 5 \text{ giờ } 45 \text{ phút} \end{aligned}$$

Hoặc tính cách khác :

$$\begin{aligned} 4 \text{ giờ } 30 \text{ phút} \times 3 - 2 \text{ giờ } 35 \text{ phút} \times 3 &= (4 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 2 \text{ giờ } 35 \text{ phút}) \times 3 \\ &= 1 \text{ giờ } 55 \text{ phút} \times 3 \\ &= 3 \text{ giờ } 165 \text{ phút} = 5 \text{ giờ } 45 \text{ phút} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{d) } 9 \text{ phút } 36 \text{ giây} : 4 + 2 \text{ giờ } 24 \text{ phút} : 4 &= 2 \text{ phút } 24 \text{ giây} + 36 \text{ phút} \\ &= 38 \text{ phút } 24 \text{ giây.} \end{aligned}$$

Hoặc có thể tính :

$$\begin{aligned} 9 \text{ phút } 36 \text{ giây} : 4 + 2 \text{ giờ } 24 \text{ phút} : 4 \\ &= (9 \text{ phút } 36 \text{ giây} + 2 \text{ giờ } 24 \text{ phút}) : 4 \\ &= 2 \text{ giờ } 33 \text{ phút } 36 \text{ giây} : 4 \\ &= 152 \text{ phút } 96 \text{ giây} : 4 \\ &= 38 \text{ phút } 24 \text{ giây.} \end{aligned}$$

288. HD : Ô tô đi xuống dốc quãng đường BC hết thời gian là :

$$1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 24 \text{ phút} = 51 \text{ phút}$$

Ô tô đi cả hai quãng đường AB và BC hết thời gian là :

$$1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} + 51 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 66 \text{ phút (hay } 2 \text{ giờ } 6 \text{ phút).}$$

289. HD : Thời gian người thợ làm xong 5 sản phẩm A là :

$$1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} \times 5 = 5 \text{ giờ } 75 \text{ phút}$$

Thời gian người thợ làm xong 5 sản phẩm B là :

$$56 \text{ phút} \times 5 = 280 \text{ phút (hay } 4 \text{ giờ } 40 \text{ phút).}$$

Cả hai lần người thợ làm hết thời gian là :

$$4 \text{ giờ } 40 \text{ phút} + 5 \text{ giờ } 75 \text{ phút} = 9 \text{ giờ } 115 \text{ phút (hay } 10 \text{ giờ } 55 \text{ phút).}$$

Có thể làm cách khác :

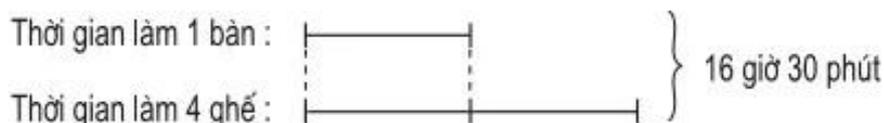
Làm 1 sản phẩm A và 1 sản phẩm B hết thời gian là :

$$1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} + 56 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 11 \text{ phút.}$$

Thời gian để làm 5 sản phẩm A và 5 sản phẩm B là :

$$2 \text{ giờ } 11 \text{ phút} \times 5 = 10 \text{ giờ } 55 \text{ phút.}$$

290. HD : Theo đề bài thời gian làm 4 cái ghế gấp hai lần thời gian làm 1 cái bàn. Ta có sơ đồ :



Tổng số phần bằng nhau là : $1 + 2 = 3$ (phần)

Thời gian làm 1 cái bàn là :

$$16 \text{ giờ } 30 \text{ phút} : 3 = 5 \text{ giờ } 30 \text{ phút}$$

Thời gian trung bình để làm 1 cái ghế là :

$$5 \text{ giờ } 30 \text{ phút} : 2 = 2 \text{ giờ } 45 \text{ phút.}$$

291. HD :

a) An đến trường sớm 10 phút tức là đến trường lúc 8 giờ kém 10 phút hay 7 giờ 50 phút. An đi từ nhà lúc 7 giờ 10 phút, vậy thời gian An đi từ nhà đến trường là :

$$7 \text{ giờ } 50 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 10 \text{ phút} = 40 \text{ phút}$$

b) Thời gian Bình đi từ nhà đến trường là :

$$8 \text{ giờ} - 7 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 45 \text{ phút.}$$

Vậy Bình đi từ nhà đến trường mất nhiều thời gian hơn An và nhiều hơn là :

$$45 \text{ phút} - 40 \text{ phút} = 5 \text{ phút.}$$

292. HD : 3 giờ kém 15 phút hay 2 giờ 45 phút.

Khoảng thời gian An đọc sai là :

$$9 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 2 \text{ giờ } 45 \text{ phút} = 6 \text{ giờ } 30 \text{ phút}$$

Vậy có thể ghi :

a) An đã đọc sai một khoảng thời gian là 30 phút.

b) An đã đọc sai một khoảng thời gian là 6 giờ.

c) An đã đọc sai một khoảng thời gian là 6 giờ 30 phút.



S

S

Đ

293. HD : Tính trong 1 phút mỗi vòi chảy được mấy lít nước, rồi so sánh.

Số lít nước chảy trong 1 phút của vòi thứ nhất là :

$$105 : 15 = 7 \text{ (l)}$$

Số lít nước chảy trong 1 phút của vòi thứ hai là :

$$80 : 10 = 8 \text{ (l)}$$

Số lít nước chảy trong 1 phút của vòi thứ ba là :

$$40 : 5 = 8 \text{ (l)}$$

Số lít nước chảy trong 1 phút của vòi thứ tư là :

$$72 : 8 = 9 \text{ (l)}$$

Vậy khoanh vào D.

294.

S	120km	90km	102m	1560m
t	2,5 giờ	1 giờ 30 phút	12 giây	5 phút
v	48 km/giờ	60 km/giờ	8,5 m/giây	312 m/phút

295. HD : Thời gian ô tô đi quãng đường AB (không kể thời gian nghỉ) là :

$$2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 15 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$$

$$2 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 2,25 \text{ giờ}$$

Vận tốc của ô tô là :

$$135 : 2,25 = 60 \text{ (km/giờ)}.$$

296. HD : Thời gian ô tô đi từ A đến B là :

$$10 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 45 \text{ phút (hay } 2,75 \text{ giờ)}$$

Vận tốc của ô tô là :

$$154 : 2,75 = 56 \text{ (km/giờ)}.$$

297. HD : Đổi : 24 phút = 0,4 giờ ; 36 phút = 0,6 giờ.

Vận tốc của ô tô là :

$$24 : 0,4 = 60 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của xe máy là :

$$24 : 0,6 = 40 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của ô tô lớn hơn vận tốc của xe máy và lớn hơn là :

$$60 - 40 = 20 \text{ (km/giờ)}$$

Có thể nhận xét : Trên cùng quãng đường 24km mà thời gian ô tô đi (24 phút) bé hơn thời gian xe máy đi (36 phút). Vậy vận tốc của ô tô lớn hơn vận tốc của xe máy.

298. HD : Thời gian ô tô đi quãng đường AB (kể cả thời gian nghỉ) là :

$$17 \text{ giờ } 35 \text{ phút} - 12 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 5 \text{ giờ } 20 \text{ phút}$$

Thời gian ô tô đi trên quãng đường AB (không kể thời gian nghỉ) là :

$$5 \text{ giờ } 20 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 5 \text{ phút} = 4 \text{ giờ } 15 \text{ phút (hay } 4,25 \text{ giờ)}$$

Vận tốc của ô tô là :

$$170 : 4,25 = 40 \text{ (km/giờ)}.$$

299. HD : Đổi : 2 giờ 30 phút = 2,5 giờ.

Quãng đường người đó đi xe đò là :

$$105 - 15 = 90 \text{ (km)}$$

Vận tốc của xe đò là :

$$90 : 2,5 = 36 \text{ (km/giờ)}.$$

300. HD : Đổi : 54 phút = 0,9 giờ ; 36 phút = 0,6 giờ.

a) Vận tốc của ô tô khi lên dốc là :

$$15,3 : 0,9 = 17 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của ô tô khi xuống dốc là :

$$24 : 0,6 = 40 \text{ (km/giờ)}.$$

b) Thời gian ô tô đi quãng đường AB là :

$$0,9 \text{ giờ} + 0,6 \text{ giờ} = 1,5 \text{ giờ}.$$

Quãng đường AB dài là :

$$15,3 + 24 = 39,3 \text{ (km)}$$

Vận tốc trung bình của ô tô trên cả quãng đường AB là :

$$39,3 : 1,5 = 26,2 \text{ (km/giờ)}.$$

301.

v	40,5 km/giờ	120 m/phút	6 km/giờ
t	3 giờ	6,5 phút	40 phút
S	121,5km	780m	4km

302.

Bài giải

Thời gian ô tô đi từ A đến B là :

$$10 \text{ giờ} - 7 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

$$2 \text{ giờ } 45 \text{ phút} = 2,75 \text{ giờ}$$

Quãng đường AB dài là :

$$48 \times 2,75 = 132 \text{ (km)}$$

Đáp số : 132km.

303. *HD* : Thời gian người đi xe đạp đi từ nhà đến bưu điện huyện (kể cả thời gian chừa xe đạp) là :

$$9 \text{ giờ } 45 \text{ phút} - 8 \text{ giờ} = 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

Thời gian người đó đi từ nhà đến bưu điện huyện (không kể thời gian chừa xe) là :

$$1 \text{ giờ } 45 \text{ phút} - 15 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 30 \text{ phút}$$

$$1 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 1,5 \text{ giờ}$$

Quãng đường người đó đi từ nhà đến bưu điện huyện là :

$$12 \times 1,5 = 18 \text{ (km)}.$$

304. *HD* : Ong mật bay với vận tốc 8,4 km/giờ, có nghĩa là trong 1 giờ (hay 60 phút) ong mật bay được 8,4km (hay 8400m). Vậy trong 1 phút ong mật bay được quãng đường là :

$$8400 : 60 = 140 \text{ (m)}$$

Ngựa chạy với vận tốc 5 m/giây, có nghĩa là trong 1 giây ngựa chạy được 5m. Vậy trong 1 phút (60 giây) ngựa chạy được quãng đường là :

$$5 \times 60 = 300 \text{ (m)}$$

Trong 1 phút con ngựa chạy được quãng đường dài hơn và dài hơn là :

$$300 - 140 = 160 \text{ (m)}.$$

305. *HD* : Đổi : 1 giờ 15 phút = 1,25 giờ ; 2 giờ 30 phút = 2,5 giờ.

Quãng đường từ nhà bác Tùng đến ga là :

$$12 \times 1,25 = 15 \text{ (km)}$$

Quãng đường từ ga đến tỉnh A là :

$$40 \times 2,5 = 100 \text{ (km)}$$

Quãng đường từ nhà bác Tùng đến tỉnh A là :

$$15 + 100 = 115 \text{ (km)}.$$

306.

S (km)	333	260	99	81
v (km/giờ)	37	40	18	36
t (giờ)	9	6,5	5,5	2,25

307. *Bài giải*

Thời gian tàu hoả đi là :

$$105 : 35 = 3 \text{ (giờ)}$$

Đáp số: 3 giờ.

308. HD : Thời gian người đó đã đi là :

$$11,25 : 4,5 = 2,5 \text{ (giờ) (hay 2 giờ 30 phút)}$$

Người đó đến B lúc :

$$7 \text{ giờ } 15 \text{ phút} + 2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 9 \text{ giờ } 45 \text{ phút.}$$

309. HD : Thời gian ô tô đi quãng đường AB (không kể thời gian nghỉ) là :

$$99 : 45 = 2,2 \text{ (giờ) (hay 2 giờ 12 phút)}$$

Thời gian ô tô đi (kể cả thời gian nghỉ) là :

$$2 \text{ giờ } 12 \text{ phút} + 15 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 27 \text{ phút}$$

Vậy ô tô đi từ A lúc :

$$11 \text{ giờ } 12 \text{ phút} - 2 \text{ giờ } 27 \text{ phút} = 8 \text{ giờ } 45 \text{ phút.}$$

310. HD :

Thời gian ô tô đi từ A đến B là :

$$120 : 50 = 2,4 \text{ (giờ) (hay 2 giờ 24 phút)}$$

Thời gian ô tô đi từ B về A là :

$$120 : 60 = 2 \text{ (giờ)}$$

Thời gian ô tô đi từ A đến B và từ B về A (kể cả thời gian nghỉ) là :

$$2 \text{ giờ } 24 \text{ phút} + 2 \text{ giờ} + 45 \text{ phút} = 4 \text{ giờ } 69 \text{ phút}$$

(hay 5 giờ 9 phút)

Ô tô về đến A lúc :

$$7 \text{ giờ} + 5 \text{ giờ } 9 \text{ phút} = 12 \text{ giờ } 9 \text{ phút.}$$

311. HD :

Đổi : 1 giờ 30 phút = 1,5 giờ.

Quãng đường AB là :

$$60 \times 1,5 = 90 \text{ (km)}$$

Nửa quãng đường AB là :

$$90 : 2 = 45 \text{ (km)}$$

Vận tốc của xe máy là :

$$60 \times \frac{3}{5} = 36 \text{ (km/giờ)}$$

Xe máy đi nửa quãng đường AB hết thời gian là :

$$45 : 36 = 1,25 \text{ (giờ).}$$

312. HD :

Vận tốc của ca nô khi đi xuôi dòng là :

$$13 + 3 = 16 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của ca nô khi đi ngược dòng là :

$$13 - 3 = 10 \text{ (km/giờ).}$$

313. HD : Đổi 2 giờ 30 phút = 2,5 giờ ; 48 phút = 0,8 giờ.

a) Vận tốc của ô tô là :

$$120 : 2,5 = 48 \text{ (km/giờ).}$$

b) Vận tốc của xe máy là :

$$48 \times \frac{3}{4} = 36 \text{ (km/giờ)}$$

$\frac{2}{5}$ quãng đường AB là :

$$120 \times \frac{2}{5} = 48 \text{ (km)}$$

Thời gian xe máy đi $\frac{2}{5}$ quãng đường AB là :

$$48 : 36 = 1\frac{1}{3} \text{ (giờ) (hay 1 giờ 20 phút).}$$

c) Quãng đường xe đạp đi được là :

$$15 \times 0,8 = 12 \text{ (km)}$$

Xe đạp đi được số phần quãng đường AB là :

$$12 : 120 = \frac{1}{10} \text{ (quãng đường AB).}$$

314. HD :

Thời gian ô tô đi quãng đường AB là :

$$10 \text{ giờ} - 7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 30 \text{ phút (hay } 2,5 \text{ giờ)}$$

Vận tốc ô tô là :

$$120 : 2,5 = 48 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc xe máy là :

$$48 \times \frac{3}{4} = 36 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian xe máy đi quãng đường AB là :

$$120 : 36 = 3 \frac{1}{3} \text{ (giờ) (hay } 3 \text{ giờ } 20 \text{ phút)}$$

Xe máy đến B lúc :

$$7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} + 3 \text{ giờ } 20 \text{ phút} = 10 \text{ giờ } 50 \text{ phút}$$

315. HD : Vận tốc của con thuyền khi đi xuôi dòng là :

$$7,5 + 2,5 = 10 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của con thuyền khi đi ngược dòng là :

$$7,5 - 2,5 = 5 \text{ (km/giờ)}$$

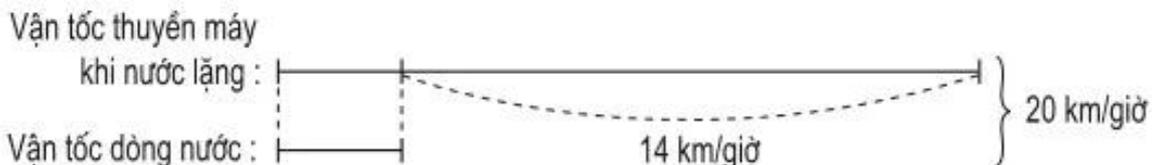
a) Thuyền đi xuôi dòng từ A đến B hết thời gian là :

$$15 : 10 = 1,5 \text{ (giờ) (hay } 1 \text{ giờ } 30 \text{ phút)}$$

b) Thuyền đi ngược dòng từ B đến A hết thời gian là :

$$15 : 5 = 3 \text{ (giờ)}$$

316. HD : Dựa vào bài toán "Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó".



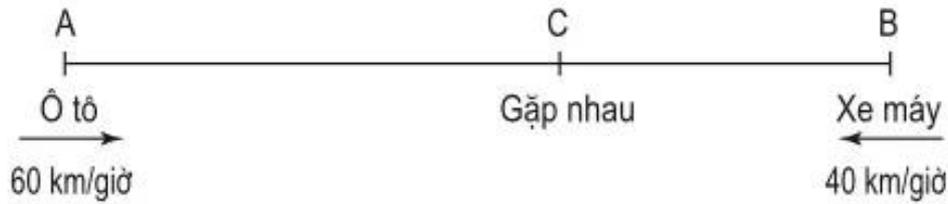
Vận tốc thuyền máy khi nước lặng là :

$$(20 + 14) : 2 = 17 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc dòng nước là :

$$(20 - 14) : 2 = 3 \text{ (km/giờ)}$$

317. HD :



Quãng đường AC là :

$$60 \times 2 = 120 \text{ (km)}$$

Quãng đường BC là :

$$40 \times 2 = 80 \text{ (km)}$$

Quãng đường AB là :

$$120 + 80 = 200 \text{ (km)}.$$

Nhận xét : Trong chuyển động ngược chiều, quãng đường bằng tổng vận tốc nhân với thời gian.

318. HD : Tổng vận tốc của hai ô tô là :

$$65 + 55 = 120 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian đi để hai ô tô gặp nhau là :

$$240 : 120 = 2 \text{ (giờ)}.$$

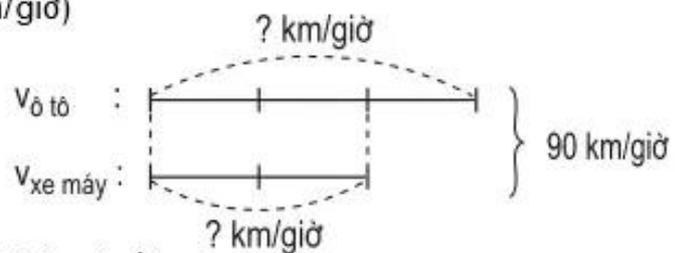
319. HD :

Đổi : 1 giờ 30 phút = 1,5 giờ.

a) Tổng vận tốc của ô tô và xe máy là :

$$135 : 1,5 = 90 \text{ (km/giờ)}$$

b) Ta có sơ đồ



Vận tốc của ô tô là :

$$90 : (3 + 2) \times 3 = 54 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của xe máy là :

$$90 - 54 = 36 \text{ (km/giờ)}.$$

320. HD :



Sau 40 phút (hay $\frac{2}{3}$ giờ) ô tô đi được quãng đường AC dài là :

$$54 \times \frac{2}{3} = 36 \text{ (km)}$$

Ô tô và xe máy chuyển động ngược chiều trên quãng đường BC, sau 1 giờ 10 phút (hay $\frac{7}{6}$ giờ) thì chúng gặp nhau, ta có :

Tổng vận tốc của ô tô và xe máy là :

$$54 + 36 = 90 \text{ (km/giờ)}$$

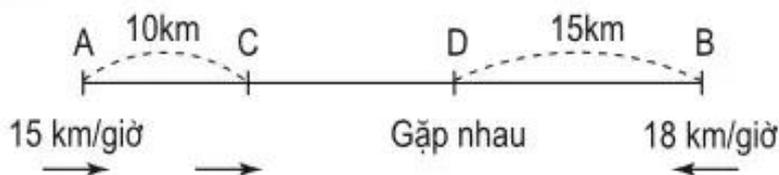
Quãng đường BC dài là :

$$90 \times \frac{7}{6} = 105 \text{ (km).}$$

Quãng đường AB dài là :

$$36 + 105 = 141 \text{ (km).}$$

321. HD :



Thời gian anh Mạnh đi để gặp anh Toàn tại điểm D là :

$$15 : 18 = \frac{5}{6} \text{ (giờ)}$$

Quãng đường anh Toàn đi từ C đến chỗ gặp nhau D là :

$$15 \times \frac{5}{6} = 12,5 \text{ (km)}$$

Quãng đường AB dài là :

$$10 + 12,5 + 15 = 37,5 \text{ (km).}$$

322. HD :



Quãng đường AC dài là :

$$65 \times 2 = 130 \text{ (km)}$$

Quãng đường BC dài là :

$$45 \times 2 = 90 \text{ (km)}$$

Quãng đường AB dài là :

$$130 - 90 = 40 \text{ (km)}$$

Nhận xét : Trong chuyển động cùng chiều gặp nhau (khởi hành cùng một lúc), khoảng cách giữa hai chuyển động khi bắt đầu đi bằng hiệu vận tốc nhân với thời gian đi để gặp nhau.

$$S = (v_1 - v_2) \times t \quad (v_1 > v_2)$$

323. HD :

Quãng đường xe máy đi được trong $\frac{1}{2}$ giờ là :

$$40 \times \frac{1}{2} = 20 \text{ (km)}$$

Hiệu vận tốc của ô tô và xe máy là :

$$55 - 40 = 15 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian đi để ô tô đuổi kịp xe máy là :

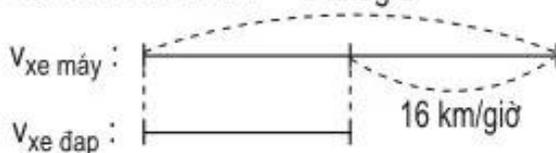
$$20 : 15 = 1\frac{1}{3} \text{ (giờ) (hay 1 giờ 20 phút)}$$

324. HD : Đổi : 1 giờ 15 phút = 1,25 giờ.

a) Hiệu vận tốc của xe máy và xe đạp là :

$$20 : 1,25 = 16 \text{ (km/giờ)}$$

b) Ta có sơ đồ : ? km/giờ



Vận tốc của người đi xe máy là :

$$16 \times 2 = 32 \text{ (km/giờ)}$$

325. HD :

Thời gian xe máy đi trước ô tô là :

$$8 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 45 \text{ phút (hay } \frac{3}{4} \text{ giờ)}$$

Quãng đường xe máy đã đi trước khi ô tô xuất phát (hay khoảng cách giữa hai xe) là :

$$40 \times \frac{3}{4} = 30 \text{ (km)}$$

Hiệu vận tốc của ô tô và xe máy là :

$$60 - 40 = 20 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian đi để ô tô đuổi kịp xe máy là :

$$30 : 20 = 1,5 \text{ (giờ) (hay 1 giờ 30 phút)}$$

326. HD :

Vận tốc của ca nô thứ nhất là :

$$16 + 2 = 18 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của ca nô thứ hai là :

$$16 - 2 = 14 \text{ (km/giờ)}$$

Tổng vận tốc của hai ca nô là :

$$18 + 14 = 32 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian đi để hai ca nô gặp nhau là :

$$16 : 32 = 0,5 \text{ (giờ) (hay 30 phút).}$$